

CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ HUNG GIA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ HUNG GIA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HUNG GIA INTERNATIONAL IMPORT EXPORT LIMITED COMPANY

Tên công ty viết tắt: HUNG GIA LIMITED COMPANY

2. Mã số doanh nghiệp: 0109312448

3. Ngày thành lập: 18/08/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

TT10-39, Khu đô thị mới Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
2.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
3.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
4.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
5.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
6.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
7.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
8.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
9.	Sản xuất đường	1072
10.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
11.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
12.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
13.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
14.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
15.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá) Chi tiết: Đại lý mua bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa	4610
16.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
17.	Bán buôn thực phẩm	4632
18.	Bán buôn đồ uống	4633

19.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Không bao gồm động vật, thực vật, hóa chất bị cấm theo quy định của Luật đầu tư)	4669
20.	Bán buôn tổng hợp (Trừ hàng hóa bị cấm theo quy định)	4690
21.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
22.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
23.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
24.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
25.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
26.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng miếng, tem và tiền kim khí)	4773
27.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
28.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
29.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
30.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
31.	Bốc xếp hàng hóa (Không bao gồm bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Loại trừ: Hoạt động chuyển phát; Bảo hiểm ô tô, tàu biển, máy bay vào bảo hiểm phương tiện giao thông khác; Hoạt động của các đại lý du lịch; Hoạt động điều hành tua du lịch; Hoạt động hỗ trợ du lịch). Chi tiết: - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển hoặc đường không; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển và hàng không; - Môi giới thuê tàu biển và máy bay; - Hoạt động liên quan khác như: Bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa.	5229
33.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
34.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
35.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
36.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630

37.	Quảng cáo	7310
38.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
39.	Dịch vụ đóng gói	8292
40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Không bao gồm hoạt động đấu giá) Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299(Chính)

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VÕ THỊ NGỌC LINH** Giới tính: **Nữ**
 Chức danh: *Giám đốc*
 Sinh ngày: **09/11/1989** Dân tộc: **Kinh** Quốc tịch: **Việt Nam**
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
 Số giấy chứng thực cá nhân: **040189001075**
 Ngày cấp: **24/04/2018** Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQ Cư trú và DLQG về Dân cư*
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *P503-ĐN 2-CT3-TDP Số 12, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
 Chỗ ở hiện tại: *P503-ĐN 2-CT3-TDP Số 12, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội